

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2020/HS-ST**
Ngày 02 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Xuân Đàm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thận và bà Nguyễn Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Loan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 06/2020/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2020; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Như P; Giới tính: nam, sinh ngày 10/11/1998 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Q; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 6/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Phạm Như C và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Chưa có vợ, con. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Ngọc Á - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt;

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1953; địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959 (là vợ của bị hại), vắng mặt;
 2. Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1982 (là con của bị hại), vắng mặt;
 3. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1984 (là con của bị hại), có mặt;
 4. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986 (là con của bị hại), vắng mặt;
 5. Anh Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1989 (là con của bị hại), vắng mặt;
- Cả 05 cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện P.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Như C (Là bố của bị cáo), trú tại thôn C, xã H, H, Q, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đoàn Quang H, sinh năm 1972; Chị Trà Thị M, sinh năm 1976; Chị Trần Thị V; Cả 03 người đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút, ngày 16/11/2019, Phạm Như Phúc (không có giấy phép lái xe hợp lệ, đã dùng bia rượu và có nồng độ cồn trong máu 61,47mg/100ml) điều khiển xe mô tô 74F1-232.90 có dung tích xi lanh 149 cm³ chạy trên QL-1A theo hướng Huế đi Quảng Trị. Do Phúc buồn ngủ, không làm chủ tốc độ và thiếu chú ý quan sát nên khi đến km 802+810^m đã để xe mô tô tông vào ông Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1955 (cũng đã dùng bia rượu và có nồng độ cồn trong máu là 171,7mg/100ml) đang đi bộ qua đường gây tai nạn.

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn Quý bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu. Theo giám định pháp y về tử thi số 273-19/TT ngày 12/12/2019 kết luận: Nguyên nhân ông Nguyễn Văn Quý chết do bị đa chấn thương nặng toàn thân do tai nạn giao thông (loại trừ các nguyên nhân khác). Phạm Như Phúc cũng bị bất tỉnh được đưa đi cấp cứu và điều trị tại cả hai cơ sở của bệnh viện Trung Ương Huế, tổn hại sức khỏe 4%. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu và chủ sở hữu không có yêu cầu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Các đại diện hợp pháp của bị hại nhận thấy bị cáo cũng bị thương nặng phải nằm viện điều trị gần ba tháng và có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, là hộ nghèo nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và cam kết không khiếu nại, khiếu kiện gì về bồi thường thiệt hại do vụ tai nạn gây ra. Tuy vậy, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 13.500.000.đ.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-PĐ ngày 03/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền kết luận: Nguyên nhân của vụ tai nạn do lỗi hỗn hợp. Lỗi chính, trực tiếp thuộc về bị cáo Phạm Như Phúc. Cụ thể: Bị cáo điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe hợp lệ; Có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định dẫn đến buồn ngủ nên thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ; Khi đến ngã ba có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên nhưng không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn). Hành vi tham gia giao thông của Phúc đã vi phạm khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; Vi phạm khoản 1, khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019. Lỗi chính, trực tiếp thuộc về bị cáo

Đối với hành vi đi bộ qua đường của người bị hại cũng có lỗi: Trong máu có nồng độ cồn 171,7mg/100ml; Đi ngang qua đường tại vị trí bị cấm, có giải phân cách cứng, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không có đèn tín hiệu, không quan sát các xe đang đi đến nhưng người bị hại vẫn qua đường, đã vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Kết thúc phần tranh luận, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phạm Như Phúc từ 15 đến 18 (mười tám) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa không có yêu cầu gì nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ 10 phút, ngày 16/11/2019, Phạm Như Phúc điều khiển xe mô tô 74F1-232.90 có dung tích xi lanh 149cm³ (nhưng không có giấy phép lái xe hợp lệ, trong máu có nồng độ cồn 61,47mg/100ml) chạy trên đường QL-1A theo hướng Huế đi Quảng Trị.

Theo lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa: Do chiều 16/11/2019 là ngày sinh của Phúc nên được các bạn tổ chức sinh nhật. Tại buổi sinh nhật, Phúc có uống bia, sau đó đi hát cũng dùng bia. Sau khi tan cuộc Phúc chở bạn về nhà ở An Lỗ rồi quay lại để về nhà ở Hải Lăng, Quảng Trị. Bị cáo chỉ nhớ ban đầu điều khiển xe chạy bên phải trên đường một chiều của đường QL-1A với vận tốc khoảng 60 đến 70km/h.

Nhưng sau khi chạy qua khỏi nghĩa trang Liệt sỹ Hương Điền (km 23) khoảng 100m thì bị cáo buồn ngủ, không chú ý đến vận tốc của xe và cũng không nhớ điều khiển xe chạy trên phần đường nào, khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng không biết. Khi bị cáo tỉnh lại thì thấy mình đang nằm trên giường bệnh nên hỏi người nhà mới biết bị cáo đã gây ra tai nạn vào tối sinh nhật của mình.

Qua lời khai của bị cáo chứng tỏ từ vị trí cách Nghĩa trang Liệt sỹ Hương Điền khoảng 100m (về phía Quảng Trị) đến khi xe mô tô của Phúc tông vào người bị hại thì bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng say, do nồng độ cồn cao đã gây ức chế não bộ và hệ thần kinh của Phúc làm cho Phúc ngủ trong tâm, nên Phúc mất khả năng điều khiển xe mô tô tham gia giao thông “Phúc không nhớ điều khiển xe chạy trên làn đường nào và cũng không biết mình đã tông vào ai, cũng không biết mình bị ngã”. Như vậy, Phúc đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông một cách vô thức nên việc gây tai nạn là không thể tránh khỏi.

[2] Xét lời trình bày của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với các dấu vết để lại trên hiện trường, các dấu vết để lại trên phương tiện, các dấu vết để lại trên thân thể nạn nhân và cơ thể của bị cáo; Đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi điều khiển xe mô tô biển số 74F1-232.90 tham gia giao thông của bị cáo Phúc đã vi phạm đoạn 2 khoản 8 Điều 8; Khoản 9 Điều 8; Khoản 1 và đoạn 2 khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ đã gây hậu quả làm chết một người.

Xét hành vi đi bộ qua đường của người bị hại (đã chết) thấy rằng: Theo sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, lời khai của những người cùng ăn tối với người bị hại trước khi bị tai nạn và kết luận giám định nồng độ cồn trong máu của người bị

hại, Hội đồng đã có cơ sở để khẳng định tại nơi người bị hại đi ngang qua đường giải phân cách cứng không có chỗ hờ để qua đường, không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, trong máu của bị hại có nồng độ cồn 171,7mg/100ml máu nhưng vẫn qua đường là vi phạm quy định tại Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Tuy vậy, xét về nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn, Hội đồng thấy rằng: Người điều khiển xe mô tô trong tình trạng say, không nhận thức và điều khiển được hành vi điều khiển xe mô tô của mình. Vì vậy, giả sử rằng người bị hại qua đường đã chú ý quan sát để nhường đường cho xe mô tô, nhưng vì người điều khiển xe mô tô đang trong tình trạng say, không nhận thức được hành vi của mình thì người bị hại vẫn bị xe mô tô tông vào là đương nhiên; Đồng thời loại trừ tình huống bất ngờ trong trường hợp này. Như vậy, lỗi chính và trực tiếp gây ra vụ tai nạn thuộc về bị cáo Phạm Như Phúc.

[3] Xét thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà không có giấy phép lái xe hợp lệ là không nắm vững luật giao thông đường bộ; Trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định thì có thể gây tai nạn bất cứ lúc nào. Nhưng do bị cáo quá tự tin và chủ quan nên hậu quả đã xảy ra làm chết một người. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận Phạm Như Phúc phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[4] Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm, đặc biệt là đối với người điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe hợp lệ, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Hội đồng xét thấy cần áp dụng một mức phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời để cảnh cáo răn đe phòng ngừa chung đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà không có giấy phép lái xe hợp lệ và trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định như đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở.

Tuy nhiên, Hội đồng cũng xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, cụ thể: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Người bị hại cũng có một phần lỗi nhưng là lỗi thứ yếu; Đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nhưng có 02 tình tiết định khung hình phạt. Hội đồng xét cho bị cáo được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Đối với Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thấy rằng: Ông Phạm Như Cung là chủ sở hữu phương tiện gây tai nạn, việc bị cáo lấy xe mô tô đi là tự ý, ông Cung hoàn toàn không biết nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với chủ phương tiện. Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Ông Cung cũng không yêu cầu gì nên không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nhưng bị cáo đã tự nguyện bồi thường 13.500.000.đ và đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận.

Tại phiên tòa, chỉ một mình anh Nguyễn Văn Khánh là người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt; Anh Khánh đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt do vụ tai nạn gây ra.

Bốn người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà Lan, chị Cúc, anh Quốc và anh Huy vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không rõ lý do; Trong quá trình điều tra cả 04 người đều không yêu cầu bồi thường và đều đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng không xét, nếu sau này có yêu cầu gì thì được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Như Phúc phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Phạm Như Phúc 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa không có yêu cầu nên không xét. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa, nếu sau này có yêu cầu gì thì phải có đơn yêu cầu và được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Như Phúc phải nộp 200.000.đ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, các đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với người vắng mặt thì kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo;
- Người có QL-NV liên quan
- Các đại diện của bị hại;
- Lưu: HSVA và THAHS;
- Ấn văn.

--

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hồ Xuân Đàm